

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2024/HC-ST
Ngày 31-01-2024
V/v khiếu kiện huỷ Giấy chứng
nhận quyền sử dụng đất.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông K'Tiêng

Các Hội thẩm nhân dân Ông Nguyễn Xuân Trung và bà Đỗ Thị Hà

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Tú là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắc Nông.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắc Nông tham gia phiên tòa : Bà Đặng Thị Mừng - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắc Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số: 73/2023/TLST-HC ngày 03 tháng 11 năm 2023 về “*Khiếu kiện huỷ Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất*”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2024/QĐXXST-HC ngày 16-01-2024, giữa các đương sự:

1. Người khởi kiện: Bà Vũ Thị Ln; địa chỉ: Thôn T, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắc Nông - Có đơn xét xử vắng mặt.

2. Người bị kiện: Ủy ban nhân dân huyện Đ; địa chỉ: Thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Đắc Nông.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lê Văn H; chức vụ: Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Đ - Đề nghị xét xử vắng mặt.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

3.1. Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Đ; địa chỉ: Đường 23/3, phường N, thành phố G, tỉnh Đắc Nông.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Ninh Đức T; chức vụ: Phó Giám đốc Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Đ - Văn bản ủy quyền ngày 13-11-2023 - Đề nghị xét xử vắng mặt.

3.2. Bà Đàm Thị A; địa chỉ: Thôn B, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắc Nông - Đề nghị xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

1. Theo đơn khởi kiện ngày 27-9-2023 và trong quá trình giải quyết vụ án , người khởi kiện bà Vũ Thị L trình bày: Bà Vũ Thị L là người được quyền sử dụng thửa đất số 05, tờ bản đồ số 68, diện tích 9204m², tọa lạc tại thôn B, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắc Nông theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (GCNQSDĐ) số AH281421 do Ủy

ban nhân dân (UBND) huyện Đ cấp ngày 11-12-2006 cho hộ ông Thẩm Quang T và bà Vũ Thị L, được Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai Đ chỉnh lý biên động đối với bà Vũ Thị L ngày 18-12-2019 (nhận tặng cho từ ông Thẩm Quang T sau khi ly hôn). Quá trình bà L sử dụng đất ổn định, ranh giới rõ ràng, không tranh chấp với các hộ liền kề. Tháng 9-2023 bà được công chức địa chính xã Đ cho biết GCNQSDĐ cấp cho bà sai vị trí đất thực tế sử dụng đồng thời bị chồng lấn các GCNQSDĐ số AH387365 và số AH387366 do UBND huyện Đ cấp ngày 11-12-2006 cho hộ bà Đàm Thị A và ông Nguyễn Đình X (đã chết), thửa đất số 19 và 25, tờ bản đồ số 68, tọa lạc tại thôn B, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông. Giữa bà và hộ bà A không tranh chấp và bà A tự nguyện đưa GCNQSDĐ để cơ quan nhà nước có thẩm quyền thu hồi, hủy bỏ. Vì vậy, bà khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết:

1.1. Hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AH387365 do UBND huyện Đ cấp ngày 11-12-2006 cho hộ bà Đàm Thị A và ông Nguyễn Đình X (đã chết), thửa đất số 25, tờ bản đồ số 68, diện tích 6297m², tọa lạc tại thôn B, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông.

1.2. Hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AH387366 do UBND huyện Đ cấp ngày 11-12-2006 cho hộ bà Đàm Thị A và ông Nguyễn Đình X (đã chết) đối với thửa đất số 19, tờ bản đồ số 68, diện tích 2984m², tọa lạc tại thôn B, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông.

1.3. Hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AH281421 do UBND huyện Đ cấp ngày 11-12-2006 cho hộ ông Thẩm Quang T và bà Vũ Thị L, được Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai Đ chỉnh lý biên động đối với bà Vũ Thị L ngày 18-12-2019, thửa đất số 05, tờ bản đồ số 68, diện tích 9204m², tọa lạc tại thôn B, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông.

1.4. Buộc UBND huyện Đ cấp lại GCNQSDĐ cho bà Vũ Thị L theo đúng quy định pháp luật.

2. *Người bị kiện UBND huyện Đ trình bày:* Trình tự thủ tục cấp GCNQSDĐ cho hộ bà Vũ Thị L và hộ bà Đàm Thị A đúng theo quy định pháp luật. Trường hợp qua kiểm tra, xác minh xác định việc cấp GCNQSDĐ bị chồng lấn, sai vị trí, UBND huyện Đ đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định pháp luật. UBND huyện Đ sẽ chấp hành theo Bản án, Quyết định của Tòa án và hướng dẫn các hộ gia đình, cá nhân có liên quan kê khai, đăng ký cấp GCNQSDĐ đúng vị trí, hiện trạng, ranh giới sử dụng thực tế và theo đúng quy định của pháp luật về đất đai.

3. *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

3.1. *Đại diện theo ủy quyền của Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Đ trình bày:* Trình tự, thủ tục chỉnh lý biên động (trên cơ sở nhận tặng cho) GCNQSDĐ đối với bà Vũ Thị L là đúng quy định pháp luật. Tuy nhiên, kết quả xem xét thẩm định ghi nhận đất thực tế bà L sử dụng không đúng vị trí GCNQSDĐ cấp cho bà L. Căn cứ Điều 106 của Luật Đất đai, Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Đ đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông giải quyết theo đúng quy định pháp luật.

3.2. *Bà Đàm Thị A trình bày:* Gia đình bà Đàm Thị A sử dụng đất có ranh giới rõ ràng, không tranh chấp với bà Vũ Thị L. Do việc cấp GCNQSDĐ chồng lấn, sai vị trí là lỗi từ cơ quan nhà nước có thẩm quyền nên đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông giải quyết để cấp GCNQSDĐ cho bà L đúng vị trí sử dụng.

Tại phiên tòa, người khởi kiện vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông phát biểu ý kiến: Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông thụ lý, giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền. Về nội dung: Nhận

thấy GCNQSDĐ cấp cho bà Vũ Thị L và hộ bà Đàm Thị A sai vị trí đất thực tế sử dụng, do đó đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 30; khoản 4 Điều 32; điểm a khoản 2 Điều 116; điểm b khoản 2 Điều 193 Luật Tổ tụng hành chính; khoản 2 và 3 Điều 106 Luật Đất đai năm 2013: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Vũ Thị L.

NHÂN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được kiểm tra, xem xét tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên và các quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng:

[1.1]. Về thời hiệu khởi kiện: Bà Vũ Thị L khởi kiện vụ án trong thời hiệu quy định tại điểm a khoản 2 Điều 116 của Luật Tổ tụng hành chính.

[1.2]. Về thẩm quyền: Căn cứ khoản 4 Điều 32 Luật Tổ tụng hành chính, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông.

[2]. Về nội dung: Kết quả xem xét, thẩm định tại chỗ ngày 26-12-2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông (BL số 107-109) ghi nhận: Thửa đất bà Vũ Thị L sử dụng có ranh giới rõ ràng, không tranh chấp với các hộ liền kề, trong đó có bà Đàm Thị A, cụ thể: Ranh giới phía Bắc giáp đất bà Đàm Thị A được phân định bằng mương nước rộng khoảng 02m; trên đất bà L đã xây nhà cấp 4, ở trên đất, trồng cà phê và cây ăn trái trên toàn bộ diện tích đất. Hơn nữa, sơ đồ lòng ghép GCNQSDĐ của Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai Đ (BL số 113) ghi nhận: GCNQSDĐ số AH281421 thửa đất số 05, tờ bản đồ số 68, đứng tên bà Vũ Thị L sai vị trí thửa đất thực tế, đồng thời bị chồng lấn GCNQSDĐ số AH387365 và AH387366, thửa đất số 19 và 25, tờ bản đồ số 68, đứng tên hộ bà Đàm Thị A và ông Nguyễn Đình X (đã chết). Như vậy, Hội đồng xét xử có căn cứ kết luận: Trong quá trình cấp GCNQSDĐ cho hộ bà L và ông Thẩm Quang T (đã ly hôn với bà L) và hộ bà A, UBND huyện Đ có sự sai sót (cấp sai vị trí), dẫn đến việc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai Đ chỉnh lý biến động đối với bà Vũ Thị L ngày 18-12-2019 (trên cơ sở nhận tặng cho từ ông T) không đúng vị trí trên thực tế đất đang sử dụng. Song, giữa các đương sự không có tranh chấp về đất đai. Do đó, Hội đồng xét xử có căn cứ chấp nhận quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông tại phiên tòa và yêu cầu khởi kiện bà Vũ Thị L.

[3]. Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ: Bà Vũ Thị L tự nguyện chịu số tiền 5.000.000đ chi phí cho việc xem xét thẩm định tại chỗ, đã nộp tại Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông.

[4]. Về án phí hành chính sơ thẩm: Do yêu cầu khởi kiện của bà Vũ Thị L được chấp nhận nên người bị kiện UBND huyện Đ phải chịu án phí hành chính sơ thẩm; trả cho bà Vũ Thị L tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 30; khoản 4 Điều 32; điểm a khoản 2 Điều 116; điểm b khoản 2 Điều 193 Luật Tổ tụng hành chính. Áp dụng khoản 2 và 3 Điều 106 Luật Đất đai năm 2013: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Vũ Thị L.

1.1. Hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AH387365 do Ủy ban nhân dân huyện Đ cấp ngày 11-12-2006 cho hộ bà Đàm Thị A và ông Nguyễn Đình X

(đã chết), thửa đất số 25, tờ bản đồ số 68, diện tích 6297m² tọa lạc tại thôn B, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông.

1.2. Hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AH387366 do Ủy ban nhân dân huyện Đ cấp ngày 11-12-2006 cho hộ bà Đàm Thị A và ông Nguyễn Đình X (đã chết) đối với thửa đất số 19, tờ bản đồ số 68, diện tích 2984m²; tọa lạc tại thôn B, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông.

1.3. Hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AH281421 do Ủy ban nhân dân huyện Đ cấp ngày 11-12-2006 cho hộ ông Thẩm Quang T và bà Vũ Thị L, được Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai Đ chỉnh lý biến động đối với bà Vũ Thị L ngày 18-12-2019, thửa đất số 05, tờ bản đồ số 68, diện tích 9204m² tọa lạc tại thôn B, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông.

1.4. Buộc UBND huyện Đ thực hiện nhiệm vụ, công vụ về việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho bà Vũ Thị L theo đúng quy định pháp luật.

2. Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ: Căn cứ vào Điều 358 của Luật Tổ tụng hành chính: Chấp nhận bà Vũ Thị L tự nguyện chịu số tiền 5.000.000đ (*Năm triệu đồng*) chi phí cho việc xem xét thẩm định tại chỗ, đã nộp tại Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông.

3. Về án phí hành chính sơ thẩm: Căn cứ khoản 1 Điều 348 của Luật Tổ tụng hành chính; áp dụng khoản 2 Điều 32 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án: Ủy ban nhân dân huyện Đ phải chịu 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí hành chính sơ thẩm. Trả cho bà Vũ Thị L số tiền 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp theo Biên lai số 0000035 ngày 27-10-2023 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Đắk Nông.

4. Quyền kháng cáo: Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được giao cho họ hoặc được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- TANDCC tại TP. Hồ Chí Minh;
- UBND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- Cục THADS tỉnh Đắk Nông;
- Các đương sự;
- Lưu: Tổ thụ lý; Hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

K'Tiêng